

SỬ DỤNG MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGŨ VĂN CỦA HỌC SINH Ở TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN TẮT THÀNH (HÀ NỘI)

Trịnh Thị Lan - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Nguyễn Thị Ngọc Ánh - K66 Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Ngày nhận bài: 16/10/2019; ngày chỉnh sửa: 10/11/2019; ngày duyệt đăng: 15/11/2019.

Abstract: The General education curriculum 2018 approaches learners' competencies, helping learners master general knowledge to effectively apply knowledge to life and self-study for life. The curriculum is oriented to career choice for learners, helping students build and develop harmoniously social relationships; develop their characters, senses of morality and artistic souls. Thereby, learners have meaningful life and contribute positively to the development of the country and humanity. Literature in the curriculum 2018 plays an important role in shaping the literacy competence of learners. However, in the current curriculum, students do not have the opportunity to experience and practice much, so the development of speaking and writing skills of students is limited. Through the introduction of some clubs to develop students' literacy competencies in schools, in this article, we analyze and pedagogical experience on the Young Reporters Club model of Secondary School & Nguyen Tat Thanh High School (Hanoi).

Keywords: Competence, Literature, club model, curriculum, general education.

1. Mở đầu

Mô hình câu lạc bộ (CLB) được nhắc tới lần đầu tiên tại Anh khoảng 300 năm trước đây. CLB đầu tiên tại trường phổ thông được tổ chức tại Trường Phổ thông Sacramento (California) và tháng 5/1925. Tổ chức này sau được biết đến với tên Key Club. Hiện tại, Key Club là CLB dành cho học sinh (HS) lớn nhất, có cơ sở và mô hình tại nhiều trường phổ thông trên toàn thế giới. Mô hình CLB đã được nghiên cứu và ghi nhận những đóng góp tích cực trong việc phát triển những kĩ năng của người tham dự cũng như gia tăng hiệu quả công việc.

Ở Việt Nam, những năm 2000, yêu cầu hội nhập, toàn cầu hóa đã khiến nhiều trường học thành lập CLB Tiếng Anh, CLB giao tiếp bằng tiếng Anh... Từ CLB Tiếng Anh, các CLB tại các trường phổ thông phát triển mạnh mẽ và mở rộng ra nhiều lĩnh vực khác nhau như nghệ thuật, thể thao, định hướng du học... Đặc biệt, trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến nay, các CLB trong nhà trường thường chia làm 10 loại hình chính: 8 loại hình thuộc CLB môn học; loại CLB sở thích và loại CLB từ thiện. 8 loại hình CLB môn học bao gồm: Nghệ thuật, Kịch, Phim, Khoa học, Toán, Văn học, Lịch sử và Ngôn ngữ. Một số CLB có thể là sự kết hợp của các loại hình nói trên. CLB môn học bắt nguồn từ sự quan tâm và nhu cầu muốn phát triển năng lực môn học của mỗi HS trong nhà trường; theo đó, các CLB hướng tới phát triển năng lực Ngũ văn của HS thuộc khu vực CLB môn học.

Tại Hà Nội, trong một vài năm gần đây, sự ra đời của các CLB ngày càng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là tại

các trường thuộc khối phổ thông. Từ những năm 2000, nhiều trường THPT đã có CLB Tiếng Anh, điển hình như: E4E (English For Everyone Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành), CEC (CNN English Club - Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ)... Đến nay, các CLB môn học như: Tiếng Việt nước mình, Em yêu lịch sử, Em yêu khoa học, Nhà hóa học nhỏ tuổi... đã xuất hiện khá phổ biến. Theo đó, những nghiên cứu về CLB cũng bắt đầu xuất hiện nhiều hơn. Ban đầu là những nghiên cứu có tính chất định hướng như: Chương trình dạy học Intel - Khóa học cơ bản/ Intel Teach Essentials (ITE) dự đoán: Mô hình dạy học "lấy HS làm trung tâm" sẽ phát triển kiến thức và kĩ năng của học sinh thông qua một nhiệm vụ mở rộng, đòi hỏi học sinh phải nghiên cứu và thể hiện kết quả học tập của mình thông qua cả sản phẩm lẫn phương tiện thực hiện; theo đó, mô hình CLB sẽ là nơi phù hợp để tổ chức một chuỗi các hoạt động học theo dự án.

Định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 là chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Vì thế, việc dạy học Ngữ văn trong nhà trường cần tăng cường các cơ hội để HS được thực hành, trải nghiệm, thực hiện một cách chủ động và trực tiếp các hoạt động học tập, hướng tới khả năng giải quyết thành công các vấn đề của cuộc sống thực trong hiện tại và cả tương lai. Năng lực ngữ văn được xác định gồm năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học có thể được hình thành và phát triển khá hiệu quả qua các loại hình hoạt động thực tiễn như sinh hoạt CLB, thực hiện dự án.

Việc thành lập các CLB dưới sự quản lý và định hướng của nhà trường đem đến rất nhiều lợi ích cho bản thân các HS và nhà trường, như: giúp nhà trường quản lý và giáo dục HS một cách bài bản và sáng tạo, tạo ra môi trường hữu ích cho các em HS học hỏi lẫn nhau, tạo ra cơ hội để các HS kết bạn và cùng nhau trưởng thành, mang tính định hướng nghề nghiệp cao. Nhận thấy tầm quan trọng của các mô hình hoạt động thực tiễn đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu và thể nghiệm loại hình CLB phát triển năng lực ngữ văn cho HS trung học phổ thông qua trường hợp nghiên cứu là CLB Phóng viên trẻ của Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (Hà Nội).

Từ việc giới thiệu một số mô hình CLB phát triển năng lực ngữ văn của HS trong nhà trường, bài viết phân tích, thể nghiệm sự phạm trên mô hình CLB Phóng viên trẻ của Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (Hà Nội).

2. Nội dung nghiên cứu

Ở bài viết này, chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: phân tích, tổng hợp tài liệu lí luận, quan sát, tìm hiểu thực tiễn bằng phiếu thông tin, phỏng vấn chuyên gia một số cá nhân liên quan đến nội dung nghiên cứu. Phương pháp nghiên cứu chủ đạo của bài viết là nghiên cứu trường hợp (case study): triển khai việc nghiên cứu trên cơ sở áp dụng lí luận về CLB vào thực tiễn dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực tại một trường học cụ thể: Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (thuộc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội), trực tiếp nghiên cứu mô hình CLB Phóng viên trẻ của nhà trường.

Với những phương pháp nghiên cứu trên, chúng tôi hi vọng sẽ tìm ra được cách thức cải tạo và nhân rộng loại mô hình CLB phát triển năng lực ngữ văn của HS trong các trường THPT của cả nước.

2.1. Năng lực ngữ văn

Có nhiều cách phát biểu định nghĩa về “năng lực”. Theo Từ điển năng lực của Đại học Harvard [1; tr 4] thì “năng lực” (competency), theo thuật ngữ chung nhất, là “những thứ” mà một người phải chứng minh có hiệu quả trong việc làm, vai trò, chức năng, công việc, hoặc nhiệm vụ. Năng lực là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kĩ năng, thái độ vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lí, thực hiện thành công nhiệm vụ giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra của cuộc sống. Trong tài liệu Deseco-Definition & Selection of Competencies: Theoretical & Conceptual Foundation của Bộ Giáo dục Quebec (Canada), năng lực là khả năng đáp ứng thành công những nhu cầu phức tạp trong một bối cảnh cụ thể thông qua việc huy động những tiền đề về mặt tâm lí xã hội (bao gồm cả khía cạnh nhận thức và phi nhận thức), đó là “khả năng thực hiện một nhiệm vụ trọn vẹn, đạt chuẩn

kĩ năng tương ứng với ngưỡng quy định khi bước vào thị trường lao động” [dẫn theo 2; tr 129].

Những quan niệm trên đều thống nhất ở chỗ coi “năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” [3; tr 36].

Trong môn Ngữ văn, các năng lực chung được nêu trong chương trình tổng thể có nhiều cơ hội được hình thành và phát triển. Những năng lực chung như năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo không chỉ được hình thành và phát triển thông qua nội dung dạy học mà còn thông qua phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mới với việc chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học trong hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản.

Môn học Ngữ văn có ưu thế và tập trung hình thành và phát triển *năng lực ngôn ngữ* và *năng lực văn học* của HS. *Năng lực ngôn ngữ* chủ yếu thể hiện ở việc sử dụng tiếng Việt, sử dụng ngôn ngữ tự nhiên qua giao tiếp hằng ngày, thể hiện qua các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe. Trong nhà trường, năng lực này được hình thành dần qua từng bài học, theo từng lớp học, cấp học. HS vốn đã học sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên, theo kinh nghiệm tiếp thu được từ môi trường giao tiếp, sau đó mới tiến đến sử dụng một cách có ý thức. Nhà trường tiếp tục hoàn thiện quá trình sử dụng ngôn ngữ một cách có ý thức của HS thông qua các hình thức dạy học trên lớp và ngoài lớp học.

Năng lực văn học trước hết là năng lực tiếp nhận, là khả năng giải mã được cái hay, cái đẹp của văn bản văn học. Năng lực văn học kết hợp với năng lực ngôn ngữ tạo khả năng tạo lập văn bản, biết cách viết và nói một cách nghệ thuật, bước đầu có thể tạo ra được các sản phẩm văn học.

Về tầm quan trọng của việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực, tác giả Nguyễn Thu Hà cho rằng: *Giảng dạy theo năng lực là hướng tiếp cận tập trung vào đầu ra của quá trình dạy và học, trong đó nhấn mạnh người học cần đạt được các mức năng lực như thế nào sau khi kết thúc một chương trình giáo dục* [4]. Tác giả Bùi Mạnh Hùng cũng nhấn mạnh mục tiêu xây dựng chương trình Ngữ văn là *giúp HS phát triển năng lực giao tiếp ngôn ngữ ở tất cả các hình thức: đọc, viết, nói và nghe, trong đó bao gồm cả năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để viết và nói; giúp HS sử dụng tiếng Việt chính xác, mạch lạc, có hiệu quả và sáng tạo với những mục đích khác nhau trong nhiều ngữ cảnh đa dạng* [5].

Nhìn chung có thể khẳng định, môn Ngữ văn cần thiết phải có chiến lược và các giải pháp cụ thể để tổ chức các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học cho HS, trong đó cần chú trọng các năng lực nói và viết.

2.2. Hoạt động câu lạc bộ có khả năng tích cực trong việc phát triển năng lực ngữ văn của học sinh

Trên thực tế, một số nghiên cứu đã chỉ ra loại hình CLB Văn - Tiếng Việt đã tồn tại trong các trường phổ thông. Tác giả Phạm Thị Hoài từng xác định các hoạt động của CLB Tiếng Việt có thể tổ chức cho HS như: đọc và kể chuyện ngôn ngữ, báo cáo chuyên đề, thi hùng biện, liên hoan văn nghệ về tiếng Việt, đồ vui tiếng Việt, trò chơi tiếng Việt [6].

Nếu như trong các giờ học ở trên lớp, HS chỉ được học các kiến thức và cách sử dụng những công cụ nhằm mục đích phát triển năng lực viết, hay cụ thể hơn là kỹ năng tạo lập văn bản để vượt qua các bài thi, bài kiểm tra thì tại mô hình CLB, các em có cơ hội được sử dụng những kiến thức đó, áp dụng vào các tình huống thực tiễn cụ thể và phục vụ trực tiếp cho cuộc sống.

Năng lực nói và nghe được thể hiện rõ và phát triển tốt trong các hoạt động của CLB như tổ chức sự kiện,

làm việc nhóm, phỏng vấn, thuyết trình,... sẽ tôi luyện HS trở thành những người có khả năng nói tốt hơn rất nhiều so với HS chỉ học môn Ngữ văn bình thường trên lớp. Sự trải nghiệm và va đập thực tiễn sẽ giúp HS có được những kỹ năng, sự tự tin khi bước vào cuộc sống. Bên cạnh đó, các em cũng sẽ được sử dụng ngôn ngữ trong việc viết những văn bản có tính thực tiễn nhiều hơn, sử dụng ngôn từ trong việc viết một cách có tư duy logic, lưu loát và nhiều kiến thức hơn. Đây là hành trang để các em bước vào đời và có những ảnh hưởng rõ rệt đến việc đến sự chọn lựa nghề nghiệp trong tương lai.

Sinh hoạt tại các CLB liên quan trực tiếp đến môn Ngữ văn và phát triển năng lực nói - viết như: CLB Đọc sách, CLB Kịch (Dramaclub), CLB Phóng viên, CLB Hùng biện (Debateclub)..., HS sẽ được giao lưu, tìm tòi những kiến thức mới và áp dụng cả kiến thức mới lẫn cũ vào trong các hoạt động của CLB cũng như các giờ học trên lớp, các chương trình ngoài nhà trường.

Hiện nay, tại một số trường trên địa bàn các thành phố lớn đã có những mô hình phát triển năng lực ngữ văn cho HS, tuy nhiên, ít trường có kế hoạch hoạt động và mục tiêu cụ thể. Các CLB được thành lập dựa theo sở thích, đa phần còn tự do và chưa có mục đích rõ ràng. Chúng tôi giới thiệu một số CLB khá nổi tiếng sau:

| STT | Tên CLB | Các hoạt động chính | Link Fb/Ws |
|-----|---|---|---|
| 1 | YRC - Young Reported Club (Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành) | - Truyền thông cho các sự kiện của trường như viết bài, làm clip trong các ngày lễ (Tết, 20/11, ...) - Tham gia vào các sự kiện của ngoại khóa, ngoại giao của trường cùng các CLB định hướng khác - Tập huấn cho thành viên về các kỹ năng truyền thông như: lấy tin, phỏng vấn, viết bài, dựng clip, lên kịch bản, chụp ảnh, ...) | http://www.ntthnue.edu.vn/ |
| 2 | Ams Wide Web - Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam | Phụ trách viết bài cho website của trường | http://hn-ams.edu.vn/ |
| 3 | Lương Thế Vinh Multimedia Club - Trường THPT Lương Thế Vinh | - Truyền thông cho các sự kiện của trường - Tập huấn các kỹ năng cho thành viên (chụp ảnh, dựng phim, ...) | http://luongthevinh.com.vn/home/ |
| 4 | PTC Media - Trường THPT Chuyên Sư phạm Hà Nội | - In ấn phẩm - Tổ chức sự kiện DreamLand hàng năm (Ngày hội định hướng dành cho HS lớp 9 có mong muốn thi vào trường) | Báo giấy |
| 5 | Drama Club - Trường THPT chất lượng cao chuyên chuẩn trọng điểm quốc gia Chu Văn An | Viết kịch bản và dựng các vở kịch | https://www.facebook.com/chuvanandramaclub/ |

| | | | |
|---|--|--|---|
| 6 | Puzzles Chu Debate Club - Trường THPT Chuyên chuẩn trọng điểm quốc gia Chu Văn An | Tổ chức các buổi hùng biện, các cuộc thi hùng biện theo nhiều các thức khác nhau Tập huấn cho thành viên về những năng khi hùng biện (lên ý tưởng, cách nói, ...) | https://www.facebook.com/PuzzlesChu/?tn-str=k*F |
| 7 | PĐP Radio - Trường THPT Phan Đình Phùng | - Tổ chức các cuộc thi về viết cho HS (viết thư,...) - Tổ chức sự kiện gây quỹ từ thiện - Truyền thông viết bài trên fanpage và các số radio | https://www.facebook.com/pdpradio5/ |

Trong số đó, chúng tôi tập trung đề cập đến mô hình CLB Phóng viên trẻ nhằm phát triển hiệu quả năng lực ngữ văn cho HS và áp dụng thử nghiệm tại Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (trực thuộc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội).

2.3. Hoạt động của Câu lạc bộ Phóng viên trẻ Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành phát huy năng lực Ngữ văn của học sinh

a. Khái quát về YRC

- Tên gọi chính thức: CLB Phóng viên trẻ Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành.

- Tên tiếng Anh: Young Reporters Club (YRC).

- Lịch sử: CLB được thành lập từ năm 2012.

- Hiện tại, CLB có 30 thành viên từ khối 7 đến khối 12 và cựu HS.

- Sứ mệnh: Tham gia YRC, mỗi thành viên có cơ hội rèn luyện bản lĩnh, mở rộng các mối quan hệ và tăng cường kỹ năng làm việc nhóm. Thành viên của YRC là NTTers và cựu NTTers (NTTer là HS Nguyễn Tất Thành). Vì vậy, một trong những yếu tố xây dựng sự vững mạnh của YRC là tinh thần tiếp nối các thế hệ thành viên, luôn coi trọng sự đoàn kết, chia sẻ, đồng thời phát huy tối đa năng lực của từng thành viên.

- Cách thức tổ chức nhân sự: Giáo viên cố vấn - Chủ tịch CLB - Ban Điều hành - Các thành viên.

CLB hoạt động dưới sự chỉ đạo và bảo trợ của Ban Giám hiệu Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành, với nhiệm vụ chính là sản xuất những tác phẩm báo chí đăng tải trên cổng thông tin điện tử chính thức của Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (ntthnue.edu.vn), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (hnue.edu.vn), Báo Giáo dục và Thời đại, báo giaoduc.net... CLB sinh hoạt vào 17h15 ngày thứ 5 đầu tiên của tháng với các nội dung: tổng kết hoạt động tháng trước, định hướng nội dung - chủ đề tháng sau, tập huấn - giới thiệu kỹ năng mới cho thành viên hoặc giao lưu - trao đổi với các nhà báo, nhà nhiếp ảnh.

b. Những ảnh hưởng tích cực trong việc phát triển năng lực ngữ văn của học sinh khi hoạt động tại Câu lạc bộ YRC

Trong 7 năm hoạt động vừa qua, YRC phối hợp cùng các giáo viên Ngữ văn và các CLB khác trong trường đã tổ chức thành công được nhiều cuộc thi và phát triển năng lực ngữ văn cho HS vô cùng rõ rệt. Một số hoạt động của YRC có thể kể đến như sau:

- Theo sát và cập nhật tin tức liên tục về các hoạt động của nhà trường dưới hình thức phỏng vấn, quan sát, chụp ảnh, viết bài và đăng tải lên website chính thức của nhà trường (Website.ntthnue.edu.vn hoạt động đều đặn, đảm bảo trung bình 1-2 bài đăng mỗi ngày, các bài đăng có qua sự kiểm duyệt của giáo viên Ngữ văn).

- Tham gia những buổi hội thảo, sự kiện khoa học, tọa đàm, các hoạt động từ thiện,... trong và ngoài nhà trường được trực tiếp phỏng vấn các nhân vật nổi tiếng...

- Tham gia tập huấn và giao lưu với các nhà báo, nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp.

- Tổ chức sự kiện và truyền thông cho các sự kiện của nhà trường (*Cuộc thi viết về thầy cô và mái trường "NTTer in my heart" nhân dịp kỉ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, cuộc thi ảnh "Xanh biển sâu", truyền thông cho các sự kiện lớn của nhà trường như Leviosa - Ngày hội định hướng cho HS khối 10, Chào HS khối 6, Dạ hội cuối năm dành cho khối 12, Triên lãm ảnh thường niên, Chương trình thiện nguyện tại Vị Xuyên, Hà Giang...*), dưới hình thức làm phóng sự kỉ niệm các dịp lễ, Tết (Phóng sự "Ngày tri ân", Phóng sự "Em yêu tranh dân gian", Phóng sự "Tết"),...

Thông qua những hoạt động đó, HS được phát triển mạnh mẽ cả năng lực chung và năng lực đặc thù của môn học Ngữ văn như:

- **Năng lực chung** như năng lực làm việc nhóm, năng lực hợp tác, năng lực thuyết trình, ...

- **Năng lực đặc thù** thể hiện qua các kĩ năng nghề nghiệp (phỏng vấn, thuyết trình,...), đọc, nghe (năng lực xử lí thông tin - information literacy), viết (văn bản báo chí hành chính, viết ngắn, phóng sự, cảm nhận,...). Trong

bối cảnh xã hội hiện đại với rất nhiều luồng thông tin phức tạp do sự ảnh hưởng của internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông, khả năng lựa chọn, đọc, xử lý, và sử dụng thông tin sao cho hiệu quả là một năng lực vô cùng cấp thiết đối với bất kì ai. Chất lượng và số lượng thông tin đặt ra những thách thức lớn cho xã hội [1]. Bên cạnh đó, việc tạo lập văn bản thông tin có đầu ra một cách trực tiếp giúp các em mài giũa được khả năng viết rõ rệt. Văn bản được thực sự “sống” và bước ra ngoài môi trường lớp học.

Tất cả HS thuộc CLB đều tự tin hơn rất nhiều so với trước khi vào CLB. Các em trở nên chủ động và linh hoạt hơn trong việc sử dụng ngôn từ và vốn sống của mình vào việc học môn Ngữ văn trên lớp và trong đời sống. Theo đó, đầu ra là các bài viết trên website của trường cũng phong phú, hiệu quả hơn. Điều đó thể hiện sự cố gắng và cầu tiến của từng HS trong CLB qua từng giai đoạn, qua đó thể hiện góc nhìn năng động và tươi trẻ của chính các HS về những vấn đề, những sự kiện học đường. Thành quả của YRC chính là website thu hút đông đảo phụ huynh, HS và bạn bè trong và ngoài nước theo dõi. Các em luôn ý thức được tầm quan trọng trong việc quảng bá rộng rãi hình ảnh Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành, khiến nó trở thành một trong số những cái tên nổi bật nhất trong những mùa tuyển sinh vừa qua với lượng hồ sơ khổng lồ và tỉ lệ “chọi” cao đến bất ngờ.

Qua đó, có thể thấy rằng, CLB Phóng viên trẻ đã đem đến cho HS một môi trường năng động, sáng tạo để trau dồi khả năng viết, lên ý tưởng, biên tập hoặc làm việc với ngôn ngữ nói chung trong cách lĩnh vực nghệ thuật, báo chí, truyền thông. Các em đã tự mình tạo ra các sản phẩm có ích cho nhà trường và xã hội. CLB là nơi để những người bạn đồng hành học hỏi lẫn nhau, được gặp gỡ các chuyên gia trong các lĩnh vực cụ thể để trau dồi khả năng viết.

Đến với CLB Phóng viên trẻ, HS có cơ hội rèn luyện và phát triển những năng lực chung như: năng lực làm việc nhóm, năng lực phân tích và xử lý vấn đề,... và các kĩ năng mềm như kĩ năng lãnh đạo, kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin,...; đồng thời có cơ hội nâng cao và bổ trợ khả năng học tập môn Ngữ văn trên lớp trong cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó đặc biệt là khả năng tạo lập văn bản. Chương trình Ngữ văn THPT yêu cầu HS có thể tạo lập được các loại văn bản nghệ thuật, báo chí, nhật dụng,... Tuy nhiên, với thời lượng các tiết học trên lớp khá eo hẹp, HS không có nhiều thời gian để thực hành, rèn luyện kĩ năng tạo lập văn bản và phát triển năng lực viết. YRC chính là một “cái nôi” để nuôi dưỡng năng lực ngữ văn, đặc biệt là năng lực nói - viết của các em.

3. Kết luận

Qua những nghiên cứu lí luận và đề xuất vận dụng mô hình CLB Phóng viên trẻ của Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành, chúng tôi tin tưởng vào khả năng nhân rộng mô hình CLB này. Ở các CLB như trên, HS được đào tạo để nói, viết đảm bảo những giao thức (protocol) nói, trình bày và tiến trình viết đúng đắn, được trải nghiệm những hoạt động nói, nghe, viết thực tiễn một cách sinh động, thiết thực. HS chuyển hóa năng lực ngữ văn từ các bài học Ngữ văn trong chương trình Ngữ văn nhà trường thành các hoạt động thực tiễn, từ đó năng lực ngữ văn càng phát triển hiệu quả hơn. Thông qua những khảo sát, phân tích số liệu và thống kê những bản tin, phóng sự, những chương trình truyền thông, báo chí mà HS Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành đã làm được, có thể khẳng định rằng đây là một mô hình có sức hấp dẫn cao và tạo điều kiện phát triển năng lực ngữ văn của HS rất hiệu quả. Thành công của mô hình này là động lực để chúng tôi tiếp tục nghiên cứu và thúc đẩy việc nhân rộng mô hình CLB nhằm phát triển năng lực môn học đến nhiều trường trung học phổ thông trong cả nước.

Tài liệu tham khảo

- [1] Harvard University. *Competency Dictionary*. <https://www.seas.harvard.edu>, truy cập ngày 15/10/2019.
- [2] Bộ GD-ĐT (2009). *Công nghệ giáo dục kĩ thuật và dạy nghề*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Bộ GD-ĐT (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- [4] Nguyễn Thu Hà (2014). *Giảng dạy theo năng lực và đánh giá theo năng lực trong giáo dục: Một số vấn đề lí luận cơ bản*. Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục, tập 30, số 2, tr 56-64.
- [5] Bùi Mạnh Hùng (2014). *Phác thảo chương trình Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 56, tr 23-41
- [6] Phạm Thị Hoài (2012). *Xây dựng mô hình câu lạc bộ môi trường ở Tiểu học*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7] Erik Palmer (2015). *Teaching the core skills of listening and speaking*. Ebook Collection publishing, Texas Technology University.
- [8] Folse, K. (2006). *The art of teaching speaking*. Michigan University Press.